

Số: 37/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27/09/2018

V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hằng

Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai : Ông Nguyễn Văn Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018 Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án ly hôn thụ lý số 128/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QQĐXX –ST ngày 27 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2018/QĐ – ST ngày 12 tháng 9 năm 2018: Giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1974.

Trú tại: Thôn N, xã V, huyện T, Thành phố H.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1985;

Trú tại: Xóm T, thôn T, xã T, huyện Th.O, Thành phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn và tại bản tự khai, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn S trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị N trước khi cưới vợ chồng có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện T, Thành phố H vào ngày 21/5/2006.

Quá trình chung sống vợ chồng được ba tháng thì xảy ra mâu thuẫn gì vợ chồng với lý do hoàn cảnh kinh tế của anh S. Chị N bỏ về nhà mẹ đẻ ở và không trở về sống cùng anh S từ tháng 8 năm 2006 cho đến nay.

Quá trình sống ly thân từ năm 2006 cho đến nay, anh S đã nhiều lần lên nhà bố mẹ chị N để bảo chị N về cùng chung sống, nhưng chị N không trở về. Nay anh xét thấy không còn tình cảm vợ chồng, đề nghị được ly hôn chị N .

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có;

Về vay nợ; cho vay nợ: Công sức: Không có.

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần báo gọi chị N xuống Tòa để giải quyết, nhưng chị N đều vắng mặt không lý do.

Qua xác minh tại gia đình chị N và tại địa phương nơi chị N sinh sống được biết. Chị N hiện vẫn cư trú tại thôn T, xã T, huyện Th.O, Thành phố H. Chị N thường đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về địa phương. Gia đình cung cấp cho Tòa án biết việc đã báo cho chị N về việc ly hôn của anh S, nhưng do bận công việc nên chị N không về được. Bố mẹ chị N có đề nghị giải quyết ly hôn theo pháp luật.

Tại phiên tòa Anh S vẫn trình bày quan điểm như trên và đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho ly hôn. Chị N vắng mặt tại phiên tòa.

Tòa án đã tiến hành giao các văn bản tố tụng và niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về trình tự tố tụng trong vụ án được thực hiện theo đúng quy định.

Việc Chị N vắng mặt tại phiên tòa lần II. Căn cứ theo khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng, đề nghị xét xử vắng mặt chị N tại phiên tòa.

Về nội dung vụ án. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa anh S và chị N là trầm trọng, đã có thời gian sống ly thân từ năm 2006 cho đến nay. Nay đề nghị Tòa án cho anh S được ly hôn chị N.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn S có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Th.O, Thành phố H giải quyết việc ly hôn. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Th.O.

[2] Về nội dung: Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị N trước khi cưới có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện T, Thành phố H vào ngày 21/5/2006. Việc kết hôn giữa hai anh chị hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp.

Xét về quá trình chung sống vợ chồng sống với nhau được ba tháng thì ly thân nhau từ tháng 8 năm 2006 cho đến nay.

Việc chị N vắng mặt lần II không lý do. Cần áp dụng điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với pháp luật.

Xét đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài do mục đích hôn nhân của hai người không đạt được nên cho ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: Không có;

[4] Tài sản chung; công nợ chung: Do chị N vắng mặt tại phiên tòa, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét trong bản án này. Giành quyền khởi kiện cho các bên đương sự khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án .

Anh S phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều: 51; 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 28, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Anh Nguyễn Văn S được ly hôn chị Nguyễn Thị N.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung; Công sức: Do chị N vắng mặt tại phiên tòa, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét trong bản án này. Giành quyền khởi kiện cho các bên đương sự khi có yêu cầu.

Về án phí: Buộc anh Nguyễn Văn S phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002268 ngày 16/7/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Th.O.

Án xử công khai sơ thẩm, Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn chị Nguyễn Thị N vắng mặt, có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú, tại trụ sở UBND xã Th.C, huyện Th.O nơi bị đơn cư trú và tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th.O, Thành phố H .

Nơi nhận:

- *Toà án ND Thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát ND huyện Thanh Oai;*
- *UBND xã Thanh Cao;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- *Toà án ND Thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát ND huyện Thanh Oai;*
- *UBND xã Thanh Cao;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN BÁ THẮNG